

BÁO CÁO THỰC HÀNH LAB 2

Thực hành môn Phương pháp học máy trong an toàn thông tin

Nhóm: X



1. THÔNG TIN CHUNG:

(Liệt kê tất cả các thành viên trong nhóm)

Lóp: NT101.M11.ANTN.1

STT	Họ và tên	MSSV	Email
1	Trần Hoàng Khang	19521671	19521671@gm.uit.edu.vn
2	Nguyễn Tú Ngọc	20521665	20521665@gm.uit.edu.vn

2. <u>NỘI DUNG THỰC HIỆN:</u>

STT	Công việc	Kết quả tự đánh giá
1	Câu hỏi 1	100%
2	Câu hỏi 2	100%
3	Câu hỏi 3	100%
4	Câu hỏi 4	100%
5	Câu hỏi 5	100%
6	Câu hỏi 6	100%
7	Câu hỏi 7	100%
8	Câu hỏi 8	100%

BÁO CÁO CHI TIẾT

1. Sinh viên so sánh kết quả băm với VirusTotal và website Python

<Xem kết quả chi tiết tại file Notebook (.ipynb)>

Kết quả hash chạy được trong file Notebook:

```
1 print("MD5 hash value: %s " % md5.hexdigest())
2 print("SHA256 hash value: %s " % sha256.hexdigest())

MD5 hash value: c3917c08a7fe85db7203da6dcaa99a70
SHA256 hash value: cb580eb7dc55f9198e650f016645023e8b2224cf7d033857d12880b46c5c94ef
```

MD5 hash value: c3917c08a7fe85db7203da6dcaa99a70

SHA256 hash value:

cb580eb7dc55f9198e650f016645023e8b2224cf7d033857d12880b46c5c94ef

- Đối chiếu hash của MD5 với hash kiểm tra trên trang chủ Python:



- → Mã hash trùng nhau, file tải về toàn vẹn và khớp data.
- Đối chiếu hash của SHA256 với hash kiểm tra trên VirusTotal:



- → Mã hash trùng nhau, file tải về toàn vẹn và khớp data.
- 2. Sinh viên cho biết quả của đoạn code trên

<Xem kết quả chi tiết tai file Notebook (.ipynb)>

Kết quả trả về như đúng mô tả, bao gồm:

- Tên các thư viên imports
- Số lượng Sections
- Tên các sections

```
Imports: [['api-ms-win-crt-runtime-l1-1-0', 'api-ms-win-crt-string-l1-1-0', 'api-ms-win-crt-private-l1-1-0',
The number of sections: [6, 3]
Sections: [['.text', '.rdata', '.data', '.pdata', '.didat', '.reloc'], ['.text', '.rsrc', '.reloc']]
```

3. Sinh viên tự tìm hiểu, cài đặt (https://cuckoo.sh/docs/introduction/index.html), thực hiện và trình bày phân tích động một tập tin PE.

Cài đặt Cuckoo Sandbox trên localhost (Ubuntu 20.04 LTS):

Lưu ý: Khi cài đặt cuckoo, đảm bảo có một máy Host (tức là một máy chính: có thể dùng VirtualBox, VMWare, ...) và một máy Guest (Đây là môi trường Sandbox, để con Cuckoo bỏ file vào chạy thử, và môi trường này phải tắt hết tính năng bảo vệ cơ bản đi, thường là dùng WindowXP hoặc Window7 nằm trong một máy ảo của máy ảo trên).



→ Cài đặt theo link sau (đảm bảo 100% được nhưng phải làm đúng phiên bản, kỹ và y chang theo vid):

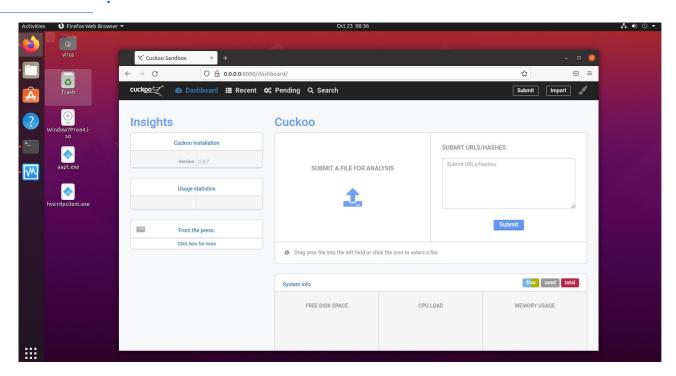
https://www.youtube.com/watch?v=sWGmtTIzc60&ab_channel=ForeGuards

Link Github gốc: (để cài nhanh không cần động tới vid)

https://github.com/ForeGuards/Cuckoo-Installation-Guide/blob/main/installation.txt#L186

<u>Lưu ý:</u> Thêm một bước quan trọng trong khi cài (Video không nói). Tắt hẳn "Window Firewall" trên Window 7 trước khi lưu Snapshot: Snapshot1

Sau khi cài xong, ta có giao diện web:

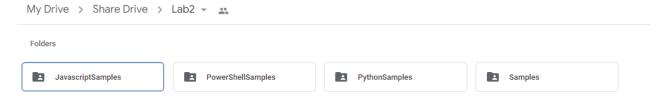


Phần demo trích xuất feature file còn lại, hãy xem video của mình thao tác trên https://youtu.be/jw74rjz q80

4. Tương tự sinh viên hãy làm các câu truy vấn về Python và Powershell

<Xem kết quả chi tiết tại file Notebook (.ipynb)>

Kết quả trích xuất vào 3 folder như trong code:



Note: Folder "Sample" không liên quan.

5. Sinh viên cho biết quả của đoạn code trên

<Xem kết quả chi tiết tại file Notebook (.ipynb)>

Kết quả đạt 95.8%

```
0.958041958041958
[[ 48  2  2]
  [ 0 63  1]
  [ 0  7 163]]
```

6. Sinh viên cho biết quả của đoạn code trên

File đầu tiên test hash và độ giống nhau của 4 string

```
virus@ubuntu:~/Desktop$ python3 firstCheck.py
3:f4oo8MRwRJFGW1gC6uWvPMFSl+JuBF8BSnJi:f4kPvtHM0byFtQ
3:f4oo8MRwRJFGW1gC6uWvPMFSl+JuBF8BS+EFECJi:f4kPvtHM0byFIsJQ
3:f4oo8MRwRJFGW1gC6uWvPMFSl+JuBF8BS6:f4kPvtHM0byF0
3:60QKZ+4CDTfDaRFKYLVL:ywKDC2mVL
100
36
34
0
```

- Ở 4 dòng đầu, ta thấy 4 file cho ra mã hash hoàn toàn khác nhau vì nội dung khác biệt nhau. Ở 4 dòng sau, so sánh hash1-hash1 (giống nhau hoàn toàn), hash1-hash2 và hash1-hash3(gần giống) và hash1-hash4(hoàn toàn khác).

Tiếp theo, ta có một file "Cài đặt python" **gốc** và một file **fake** được thêm *1 byte vào cuối file* bằng lệnh "truncate".

```
virus@ubuntu:~/Desktop$ hexdump -C python-3.10.0-amd64.exe
                                                               tail -5
         10 9c 34 66 02 d3 51 8c
                                    b1 64 19 f3 55 12 0e 74
                                                              [..4f..0..d..U..t]
01b010e0
01b010f0
          38 71 4c 2e 1c db 44 d4
                                   f3 81 31 a5 9c 2e c6 06
                                                              |8qL...D...1....|
01b01100 4f 33 c6 8a 9a 5e 16 52
                                    8c 4b 55 10 2b cd 45 61
                                                              |03...^.R.KU.+.Ea|
01b01110
          a5 00 00 00 00 00 00 00
                                                                . . . . . . . . |
01b01118
virus@ubuntu:~/Desktop$ hexdump -C python-3.10.0-amd64-fake.exe | tail -5
         10 9c 34 66 02 d3 51 8c
01b010e0
                                    b1 64 19 f3 55 12 0e 74
                                                              |..4f..Q..d..U..t|
01b010f0
          38 71 4c 2e 1c db 44 d4
                                    f3 81 31 a5 9c 2e c6 06
                                                               8qL...D...1....
                                    8c 4b 55 10 2b cd 45 61
01b01100 4f 33 c6 8a 9a 5e 16 52
                                                               03...^.R.KU.+.Ea|
01b01110
          a5 00 00 00 00 00 00 00
                                    00
                                                               . . . . . . . . . |
01b01119
```

Chạy code check độ giống nhau tương tự như khi so sánh với chuỗi ta có kết quả được xem là giống nhau 100%

```
virus@ubuntu:~/Desktop$ python3 newCheck.py
100
```

Vậy thêm 1 byte hoàn toàn trick được SSDeep.

```
7. Sinh viên cho biết quả của đoạn code trên
```

<Xem kết quả chi tiết tại file Notebook (.ipynb)>

Kết quả khi lấy N-grams với từng phương pháp:

```
1 # Frequency
 2 import numpy as np
 3 X = np.asarray(X)
 4 X top K2 freq = X[:,:K2]
 5 X_top_K2_freq
array([[10935, 4673,
                                         248,
                       7, ...,
                                   13,
                                                180],
       [15237, 2604,
                       866, ...,
                                   630,
                                         17,
                                                 507],
       [ 4963,
               282,
                       88, ...,
                                 120,
                                          0,
                                                 37],
       [11338, 2286,
                         9, ...,
                                    3,
                                        255,
                                                148],
       [35587,
               196,
                        5, ...,
                                    2,
                                          1,
                                                3600],
       [ 3826,
                71,
                        14, ...,
                                   14,
                                           13,
                                                110]])
1 # Mutual information algorithm
 2 mi selector = SelectKBest(mutual info classif, k=K2)
 3 X top K2 mi = mi selector.fit transform(X, y)
 4 X_top_K2_mi
array([[320, 0, 39, ...,
                             3, 0,
                                       0],
       [100, 133, 119, ..., 0, 22,
                                       2],
              6,
                 2, ...,
       [ 5,
                             0,
                                      0],
             2, 51, ...,
                                 0,
       [315,
                            2,
                                       0],
       [942, 11, 248, ...,
                                      9],
                 33, ..., 15, 11,
       [760, 11,
                                     15]])
1 # Chi-squared algorithm
 2 chi2_selector = SelectKBest(chi2, k=K2)
 3 X_top_K2_ch2 = chi2_selector.fit_transform(X, y)
 4 X top K2 ch2
                                    79,
array([[10935, 4673,
                                           34,
                                                  15],
       [15237, 2604,
                                           19,
                                                  3],
                       866, ...,
       [ 4963,
               282,
                      88, ...,
                                    1,
                                           0,
                                                  0],
       [11338,
              2286,
                         9, ...,
                                    29,
                                          23,
                                                  8],
                                                  22],
       [35587,
               196,
                        5, ...,
                                    38,
                                         150,
       [ 3826,
                 71,
                        14, ...,
                                    12,
                                          423,
                                                  7]])
```

8. Sinh viên hoàn thành các bước trên

<Xem kết quả tai file Notebook (.ipynb)>

Thi thực hành cuối kì <Xem các bước chi tiết tại file Notebook (.ipynb)> Đã comment giải thích